

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 24 tháng 7 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:30	HẢI NAM 68	3.0/4.0	79	4548	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Đinh Trọng Mạnh/Nil
01:00	Sunshine 79	1.0/3.1	4176	4176	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
01:30	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Jetty 2	Lê Tuấn Dũng/Nil
02:30	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
03:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
04:30	Phúc Hải 18	5.4/5.6	94	4998	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vipco
05:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 2	Vũ Thanh Tùng/Lavico
05:30	Ngọc An 68	2.0/3.0	92	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
06:00	IBT Tangguh	3.6/4.2	111	LS 135	LS 136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Đinh Trọng Mạnh/PTSC
06:00	Phúc Hải 19	6.0/6.1	98	5508	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
06:00	Yn Gwangyang	3.0/4.0	109	6583	Ptsc: 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Lê Tuấn Dũng/NK
07:00	Long Tân 268	4.0/5.0	94	3187	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Vũ Thanh Tùng/Nil
07:30	Hà An 02	0.8/1.8	53	854	Nil	Anh Phát	P0	AP	NSA
07:30	Petrolimex 15	4.4/5.7	159	17960	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Lê Út Đăng/Vipco
08:00	Hiền Anh 666	6.2/6.7	79	4685	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil/sang cầu 4 sau khiLONG TÂN 268 rời
08:00	Sunshine 79	2.5/4.2	78	4176	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil/cập cầu sau khi tàu HIỀN ANH 666 chuyển sang cầu 4
08:00	MINH HẰNG 36	2.8	79	4050	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
08:30	Hà Phương 01	4.4/4.9	79	3384	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
09:00	Chanya Naree	4.1/6.7	157	21113	LS:135;136	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Đồng Ngọc Thanh/Lavico
09:00	UNION GLORY 1	6.8/8.8	140	14049	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KBP
09:30	AULAC DIAMOND	4.0/6.0	127	12639	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	P0	Nguyễn Mạnh Thành/NSA
10:00	HÙNG KHÁNH 89	4.5/5.1	76	2986	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
10:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NK

10:00	Phúc Thành 89	0.8/2.6	79	4524	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	Cầu 2	Nil
10:30	Trường An 03	1.0/3.0	110	7754	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Văn Thái/Nil
10:30	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Lê Út Đăng/Vitaco
11:00	XIN ZHOU HAI	3.1/4.5	98	5379.2	ĐD: 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Lê Tuấn Dũng/KBP/cập cầu sau khi tàu PHÚC THÀNH 89 rời.
11:00	MẠNH DŨNG 79	3.0/3.0	72	3088	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
11:00	Tiến Thành 99	1.5/3.0	79	3221.1	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
11:00	Tân Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
11:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Đinh Trọng Mạnh/NSA
11:30	PTS Hải Phòng 02	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Vũ Thanh Tùng/Vipco
12:00	Bao Lian	2.5/4.3	99	6721	LS:135	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Nguyễn Văn Thái /LP
12:00	Trường An 125	5.9/6.2	86.4	5196	NB 01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Đông Ngọc Thanh/Nil
12:00	Phương Nam 46	1.0/3.0	79	3090	Nil	Tổng hợp	Cầu 5	P0	Nil
12:00	Triệu Phú 256	0.6/2.4	79	3303	Nil	Tổng hợp	4QT	P0	Nil
13:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Tránh Bão	Cầu 2	Nil
13:00	Tiến Thành 99	1.5/3.0	79	3221.1	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil/cập cầu sau khi tàu PHƯƠNG NAM 46 rời cầu.
13:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
13:00	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Nil	LHD	P0	Khu neo CT	NSA
13:00	Hùng Khánh 226	3.0/5.0	89	4850	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
13:00	Nam dương 666	2.3/4.5	79	4368	Nil	Tổng hợp	4QT	P0	Nil
13:00	Belafonte	4.8/6.5	199	63396	LS 135; 136 ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Nguyễn Mạnh Thành/S&A
13:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
13:30	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Lê Út Đăng/NK
15:00	Đức Thịnh 17	1.0/3.0	79	5680	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nguyễn Văn Thái/Nil/cập cầu sau khi tàu MẠNH DŨNG 79 rời cầu
15:00	Hà An 02	0.8/1.8	53	854	Nil	Anh Phát	AP	P0	NSA
15:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vipco
15:00	Long Phú 16	4.6	112	5199	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Vitaco
16:00	Hùng Khánh 226	3.0/5.0	89	4850	LS: 135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil
16:00	Thái Hà 89	1.0/3.0	79	3500	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 23.7.2025									
16:30	CAPE ORIENT	6.0	185	25310	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	Tránh Bão	1QT	Đông Ngọc Thanh/NSA
16:30	Mặt Trời Việt 35	0.8/2.8	79	4266	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7/8	Nil
17:00	Hà Phương 01	4.4/4.9	79	3384	Nil	Tổng hợp	Tránh Bão	Cầu 3	Nil/cập mạn tàu PHÚC

									THÀNH 89
17:00	Việt Hà 27	0.2/2.6	79	3111	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
17:30	MẠNH DŨNG 79	3.0/3.0	72	3088	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil
18:00	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer	Tổng hợp	Tránh Bão	NĐ2	Nguyễn Mạnh Thành/HV
19:00	Khánh Minh 69	3.4/2.0	75	2231	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
20:00	Phúc Thành 89	0.8/2.6	79	4524	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 1	Nil
21:00	Huy Hoàng 838	0.8/2.8	79	3545	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
23:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nil
23:00	Thái Hà 999	0.6/2.0	75	2680	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
23:00	Long Sơn 38	2.0/3.5	79	4157	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 23 tháng 7 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dất;
 - Lưu: QLKCHT

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy